TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẦN VĂN THỜI** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 25 tháng 9 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Hồ Quang Minh**

2/ Ông **Huỳnh Văn Năm**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Trịnh Nga Muội** - Là Thư ký viên, Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- *Đại diện* ***Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời****, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Văn Dần** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

- Nguyễn Chí T, Sinh ngày: 20/6/2000 tại Cà Mau.

Nơi cư trú: Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm vuông; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn N và bà: Trần Tuyết L; vợ và con: Chưa có; tiền án và tiền sự: Không.

Bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 28/6/2023, sau đó chuyển sang tạm giam ngày 03/7/2023 cho đến nay (bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ 20 phút ngày 27/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết hợp Công an thị trấn S bắt quả tang Nguyễn Chí T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý tại Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Quá trình điều tra xác định:

Khoảng 12 giờ ngày 27/6/2023 T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter biển số 69N1-652.38 chở Trần Huỳnh N1 (là chị bà con với T) từ thị trấn S đến Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau làm giấy tờ.

Trong lúc chờ đợi N1, T điều khiển xe đến nhà của K (ở Thành phố C, chưa rõ nhân thân lai lịch) để lấy ma tuý, do trước đó K kêu T có lên thành phố C thì đến gặp K cho ma tuý về sử dụng. Tại đây, K lấy ma tuý và dụng cụ ra cùng với T sử dụng.

Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, N1 điện thoại kêu T đến Sở Tư pháp tỉnh chở N1 về. K lấy 01 bịch nylong hàn kín miệng bên trong chứa ma tuý đá cho T đem về sử dụng. T lấy bịch ma tuý bỏ vào túi quần phía trước, bên phải đang mặc rồi điều khiển xe đến Sở Tư pháp tỉnh chở N1 về nhà ở Khóm F, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Sau đó, T điều khiển xe ra chòi vuông của gia đình rồi lấy bịch ma tuý ra xem, thấy một đầu hàn kín, một đầu hở. Do sợ ma tuý rơi ra ngoài nên lấy ống hút nhựa màu trắng bật lửa hàn kín một đầu rồi đổ ma tuý từ trong bịch nylong vào ống hút nhựa, mục đích để cất giấu sử dụng.

Lúc này, Nguyễn Văn T1 (là bạn của T) điều khiển xe đến, T sợ Thôi nhìn thấy phát hiện ma tuý nên hàn kín đầu ống hút lại rồi bỏ cùng bịch nylong còn ma tuý vào túi quần phía trước bên phải đang mặc để cất giấu; T điều khiển xe qua phà Khóm 7 để đi uống cà phê thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết hợp Công an thị trấn S kiểm tra, phát hiện ống hút và bịch nylong bên trong có chứa ma tuý trong túi quần phía trước bên phải T đang mặc.

Công an thị trấn S tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T, tạm giữ: 01 bịch nylong màu trắng được hàn kín một đầu, đầu còn lại hở, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng rắn được niêm phong; 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng dạng rắn được niêm phong; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS màu vàng, gắn sim số 0387708286; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen; 01 xe máy hiệu Exciter 150cc màu đen, biển số 69N1-652.38; 01 áo thun ngắn tay; 01 quần Jean màu xanh.

Tại Kết luận giám định số: 300/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh C kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong bịch nilon màu trắng, được niêm phong trong bì thư hình chữ nhật ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,3916gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong trong bì thư hình chữ nhật ký hiệu M2 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,2580 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma tuý là 0,6496 gam, loại Methamphetamine (ma tuý đá).

(Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ).

Tại Cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 06/9/2023 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt:

Căn cứ Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, phạt bị cáo từ 1 năm đến 2 năm tù.

Về vật chứng:

Căn cứ các điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì hoàn mẫu niêm phong số 300/KL-KTHS ngày 01/7/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh C có chữ tên Lâm Minh Đ, Trần Anh K1 và 08 dấu tròn màu đỏ.

Trả lại cho bị cáo:

01 điện thoại di động hiệu iphone màu vàng đồng phía sau, phía trước màu đen, ốp lưng trong suốt.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím.

01 xe mô tô biển kiểm soát số 69N1-652.38.

01 áo thun ngắn tay.

01 quần jean dài màu xanh.

Bị cáo không tham gia tranh luận bày luận tội của Viện kiểm sát, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn T2, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi:

[2.1] Về tội danh:

Xét, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo ở giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ do Công an thị trấn S lập, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 20 phút ngày 27/6/2023, tại khu vực Khóm G, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau, T có hành vi tàng trữ ma tuý mục đích để sử dụng, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T kết hợp Công an thị trấn S bắt quả tang và thu giữ toàn bộ khối lượng ma túy nêu trên.

Tại Kết luận giám định số: 300/KL-KTHS ngày 11/7/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh C kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong bịch nilon màu trắng, được niêm phong trong bì thư hình chữ nhật ký hiệu M1 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,3916gam, loại Methamphetamine. Tinh thể màu trắng bên trong đoạn ống nhựa (dạng ống hút) màu trắng được hàn kín hai đầu, niêm phong trong bì thư hình chữ nhật ký hiệu M2 gửi giám định là ma tuý, có tổng khối lượng 0,2580 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng ma tuý là 0,6496 gam, loại Methamphetamine (ma tuý đá).

(Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ).

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng 0,6496 gam loại Methamphetamine của bị cáo nhằm mục đích sử dụng đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Từ đó, Cáo trạng số: 86/CT-VKS ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời truy tố và lời buộc tội của Viện kiểm sát đối với bị cáo tại phiên tòa có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp với quy định của pháp luật.

[2.2] Về áp dụng hình phạt:

Ma túy là chất gây nghiện, là nguyên nhân làm suy giảm sức khỏe, suy thoái nòi giống. Tệ nạn ma túy còn được xem là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, tội phạm, làm lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Việc, bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng trái phép chẳng những làm ảnh hưởng đến sức khoẻ của bản thân, mà còn là sự tiếp tay cho lượng nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng lớn đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy mà Nhà nước, xã hội đang ra sức thực hiện.

Nhưng, vì thoả mãn nhu cầu cá nhân bị cáo bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích sử dụng mà Nhà nước đã nghiêm cấm, đây là lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước.

Do đó, cần phải được xử nghiêm và áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho xã hội theo đề nghị của Viện kiểm sát và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có công Cách mạng (ông ngoại Trần Trung K2 được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất, ông cố Nguyễn Hữu X là liệt sỹ, bà cố Lê Thị T3 là Bà mẹ Việt Nam anh hùng), nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[2.3] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo, cho thấy bị cáo tàng trữ ma túy mục đích sử dụng và không có công việc ổn định, không có nguồn thu nhập, nếu áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo thì gây khó khăn để thi hành án. Vì vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4] Về vật chứng vụ án cần được xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy:

01 phong bì hoàn mẫu niêm phong số 300/KL-KTHS ngày 01/7/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh C có chữ tên Lâm Minh Đ, Trần Anh K1 và 08 dấu tròn màu đỏ.

Trả lại cho bị cáo:

01 điện thoại di động hiệu iphone màu vàng đồng phía sau, phía trước màu đen, ốp lưng trong suốt.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím.

01 xe mô tô biển kiểm soát số 69N1-652.38.

01 áo thun ngắn tay.

01 quần jean dài màu xanh.

[2.5] Đối với đối tượng tên K: Bị cáo khai được đối tượng này cho ma tuý, nhưng đến nay chưa xác định được nhân thân, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tách ra tiếp tục xác minh làm rõ, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[3] Về án phí: Do bị cáo đã bị kết án nên bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T **01** (một) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Thời hạn tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị tạm giữ ngày 28/6/2023.

2/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, như sau:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu niêm phong số 300/KL-KTHS ngày 01/7/2023 của Phòng K3 Công an tỉnh C có chữ tên Lâm Minh Đ, Trần Anh K1 và 08 dấu tròn màu đỏ.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T:

01 điện thoại di động hiệu iphone màu vàng đồng phía sau, phía trước màu đen, ốp lưng trong suốt.

01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, loại bàn phím.

01 xe mô tô biển kiểm soát số 69N1-652.38.

01 áo thun ngắn tay.

01 quần jean dài màu xanh.

(Vật chứng được Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn T2 đang quản lý tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/9/2023).

3/ Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Chí T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng).

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Chí T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau (1b);
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (1b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- Người tham gia tố tụng (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lâm Thành Quang